TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2019/HS-ST
Ngày 26-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Anh Tuấn

Ông Đặng Kim Dũng

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hùng Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh ngày 18 tháng 9 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 9/139 C, phường C, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hiệp T và bà Lương Thúy N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12-9-2019; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1952; nơi cư trú: TDP L 2, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1953; nơi cư trú: TDP L 2, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1979; nơi cư trú: TDP L 2, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà 154, tổ 14, phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên; vắng mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại:* Anh Lê Đ T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 01/244 đường N, phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Quang V, vắng mặt;

+ Chị Lại Bích N, vắng mặt;

+ Chị Tô Thị Thanh N, vắng mặt;

+ Chị Lưu Ngọc M, vắng mặt;

+ Chị Lê Thị Tú T, vắng mặt;

+ Chị Vũ Thị Hồng Đ, vắng mặt;

+ Chị Phạm Thị Quỳnh N, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T có giấy phép lái xe theo quy định, lái xe cho Công ty cổ phần vận tảivà du lịch Anh Huy. Khoảng 5 giờ ngày 13-8-2019, T được công ty điều động chở khách từ Hải Phòng đi Hà Nội. Sau khi đón đủ khách, T điều khiển xe ô tô BKS 30E - 277.42 đi trên đường P hướng cầu Rào về Đồ Sơn để lên đường cao tốc. Khoảng 5 giờ 15 phút, khi đi đến khu vực triển lãm Cánh Diều thuộc tổ dân phố N 4, phường A, quận D, T cho xe đi ở làn giữa thì phát hiện phía trước khoảng 100 m có 01 xe đạp do ông Nguyễn Hữu Đ điều khiển đi cùng chiều tại làn đường dành cho xe mô tô và xe thô sơ. Khi khoảng cách giữa hai xe còn khoảng 10 đến 15m thì bất ngờ ông Đ điều khiển xe đạp chuyển hướng rẽ trái sang đường, T đạp phanh, đánh lái sang bên trái để tránh nhưng không kịp nên đã đâm vào xe của ông Đ gây tai nạn. Sau đó T đưa ông Đ đi bệnh viện cấp cứu rồi đến cơ quan Công an trình báo sự việc, ông Đ được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến 20 giờ 45 phút cùng ngày tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đường Phạm Văn Đồng, có dải phân cách cứng phân chia hai chiều xe chạy, đoạn đường xảy ra tai nạn nằm trong hiệu lực của các biển báo giới hạn tốc độ, biển chỉ dẫn, chiều từ cầu Rào về Đồ Sơn thuộc tổ dân phố N 4, phường A, quận D, mặt đường rộng 11m, có vạch kẻ chia làm 03 làn đường (làn bên trái giáp dải phân cách dành cho xe ô tô có tốc độ tối đa 70 km/h; làn giữa dành cho xe ô tô và mô tô có tốc độ tối đa 60 km/h; làn trong cùng bên phải dành cho xe hỗn hợp có tốc độ tối đa 40

km/h). Lấy mép đường bên phải hướng cầu Rào về Đồ Sơn để xác định các số đo, chọn cột biển báo hiệu giao thông *"nơi người đi bộ sang đường"* bên phải làm mốc. Trên mặt đường không để lại vết phanh, xe đạp thể thao màu trắng đổ nghiêng về bên trái, đầu xe hướng về Đồ Sơn đuôi xe hướng về cầu Rào, trục sau cách mép đường 04m, cách cột mốc 8,5m, trục trước cách mép đường 3,8m, cách tâm vết máu 4,8m; 01 vết máu có kích thước 1,5x1,8m, tâm vết máu cách mép đường 6,6m; xe ô tô 30E - 277.42 hiệu Hyundai màu đen loại 09 chỗ đỗ bên phải đường hướng đi Đồ Sơn, trục bánh sau bên phải cách mép đường 0,2m, cách tâm vết máu 27m; 01 biển báo hiệu giao thông *"vị T sang đường các phương tiện giảm tốc độ"* bên trái trên dải phân cách, cách trục sau xe đạp 180m.

Khám nghiệm các phương tiện: Xe ô tô 30E - 277.42 ốp nhựa, đèn chiếu sáng bên phải đầu xe bị bung bật khỏi vị T lắp ráp, đèn gầm bên phải phía trước bị xô lệch vào trong, kính chắn gió bên phải bị rạn nứt theo hình tròn; xe đạp bàn đạp bên trái bị gãy, chắn bùn phía sau bị xô lệch, mặt ngoài khung nối giữa trục bánh sau bên trái với khung yên xuống trục bàn đạp có vết mài xước cao su dính tạp chất màu đen theo chiều từ sau về trước, tay lái bên trái bị bung bật tuột dây cao su, tay lái bên phải bị mài mòn kim loại.

Khám nghiệm tử thi ông Nguyễn Hữu Đ: Nạn nhân bị rách mi mắt phải, dập rách hai môi, vỡ xương gò má phải, chệch khớp hàm phải; gẫy đốt sống cổ 4, 5, 6; vùng bả vai sưng nề biến dạng, vỡ ổ khớp vai phải, gãy xương đòn, gãy một số xương sườn bên phải. Kết luận giám định pháp y số 155/2019/GĐPY ngày 26-8-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Ông Nguyễn Hữu Đ chết do đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 13-9-2019; số 16/KLĐG ngày 16/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận D, kết luận: Chi phí sửa chữa khắc phục xe ô tô 30E - 27742 là 14.800.000 đồng, chi phí sửa chữa khắc phục xe đạp thể thao là 250.000 đồng. Tổng chi phí khắc phục phần thiệt hại của các tài sản trên là 15.050.000 đồng.

Kết luận giám định số 50/GĐCH- PC09 ngày 24-9-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng về dấu vết va chạm và cơ chế hình thành dấu vết, kết luận: Dấu vết trượt xước, bong tróc mất sơn màu đen theo chiều từ trước về sau tại mặt ngoài ốp nhựa phía trước bên phải đầu xe ô tô BKS 30E - 277.42 phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính tạp chất màu đen (dạng sơn) theo chiều từ sau về trước tại mặt ngoài thanh ngang bên trái nối trục bàn đạp với trục bánh sau bên trái khung xe đạp. Dấu vết va chạm này được hình thành khi xe ô tô BKS 30E - 277.42 di chuyển từ sau về trước so với xe đạp.

Ngày 23-8-2019, Công ty cổ phần vận tải và du lịch Anh Huy cung cấp cho Cơ quan điều tra lộ trình của xe ô tô BKS 30E - 277.42 trong ngày 13-8-2019. Kết

quả xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn, Nguyễn Minh T điều khiển xe ô tô đi với tốc độ 87 km/h.

Kết quả đo nồng độ cồn và xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Minh T vào 09 giờ ngày 13-8-2019, xác định: Chất ma túy trong máu là âm tính, nồng độ cồn trong máu là 0mg/dl.

Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Minh T đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận D đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Xe ô tô nhãn hiệu Hyundai 30E - 277.42 trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty Cổ phần vận tải và du lịch Anh Huy; 01 xe đạp thể thao màu trắng trả lại cho gia đình bị hại ông Nguyễn Hữu Đ; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Minh T chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh T đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Hữu Đ tổng số tiền 245.000.000 đồng, gia đình bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho T. Về phần thiệt hại của xe ôtô 30E - 277.42, Công ty Cổ phần vận tải và du lịch Anh Huy không yêu cầu T phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS ngày 14-11-2019, Viện kiểm sát nhân dân quận D, Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Minh T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp cho bị hại là anh Lê Đ T trong quá trình điều tra có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T mức án từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu khác về mặt dân sự, Công ty Cổ phần vận tải và du lịch Anh Huy cũng không yêu cầu T phải bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Vật chứng của vụ án: Đã giải quyết tại giai đoạn điều tra nên không đề nghị xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 05 giờ ngày 13-8-2019, Nguyễn Minh T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô BKS 30E - 277.42 trên đường Phạm Văn Đồng theo hướng từ cầu Rào về Đồ Sơn, khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố N 4, phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Nguyễn Minh T điều khiển xe ôtô đi với tốc độ 87km/h (tốc độ cho phép 70km/h) là vượt quá tốc độ tối đa cho phép, không giảm tốc độ khi có biển chỉ dẫn có lối mở sang đường, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ.

Điều 11 Luật giao thông đường bộ, quy định:

"1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ".

Điều 12 Luật giao thông đường bộ, quy định:

"*1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ...".*

[3] Nguyễn Minh T có giấy phép lái xe hạng B2 phù hợp với phương tiện do bị cáo điều khiển, nhưng không tuân thủ nguyên tắc chung khi tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe ô tô đi quá tốc độ tối đa cho phép, không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ khi có biển chỉ dẫn có lối mở sang đường nên đã gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Nguyễn Hữu Đ bị tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình

sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội đã tự nguyện đến cơ quan công an đầu thú, gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại là ông Nguyễn Hữu Đ cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe vi phạm quy định về chuyển hướng xe tại Điều 15 Luật giao thông đường bộ: "*Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác*". Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

. - Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác là khách thể được Luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm. Song khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cần xem xét tới nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lỗi của bị cáo là lỗi vô ý, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, gia đình bị hại tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những căn cứ để có thể xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự. Trường hợp phạm tội của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội, tuy chưa đến mức được miễn trách nhiệm hình sự nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét những căn cứ trên để áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa

án nhân dân Tối cao, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà có thể áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung; đồng thời còn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 245.000.000 đồng, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác; công ty cổ phần vận tải và du lịch Anh Huy cũng không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo

[13] Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Minh T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND phường C, quận N, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV27 Công anTP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Song Hải